ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 145 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 26 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình Trường THCS xã Chiến Thắng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 50/BC-STC ngày 22/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

1. Tên công trình: Trường THCS xã Chiến Thắng (nay là trường THCS Chiến Thắng).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

3. Địa điểm xây dựng: xã Chiến Thắng, huyện Chi Lăng (nay là xã Chiến Thắng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Thời gian khởi công: tháng 3/2025; thời gian hoàn thành: tháng 11/2025.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**12.000.000.000**	**11.856.770.000**
1	Chi phí xây dựng:	10.553.748.000	10.529.980.000
2	Chi phí quản lý dự án:	340.242.000	336.743.000
3	Chi phí tư vấn:	908.298.000	897.872.000
4	Chi phí khác:	197.557.000	92.175.000
5	Chi phí dự phòng:	155.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	**12.000.000.000**	**11.856.770.000**
1	Vốn đầu tư công (Chương trình MTQG XD NTM và các nguồn vốn hợp pháp khác):	12.000.000.000	11.856.770.000
2	Vốn khác:	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 11.856.770.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		**11.856.770.000**	
1	Vốn đầu tư công (Chương trình MTQG XD NTM và các nguồn vốn hợp pháp khác):	11.856.770.000	
2	Vốn khác:	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 5.261.000 đồng;
- Tổng nợ phải trả: 1.318.435.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực V; Chủ tịch UBND xã Chiến Thắng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn